

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-NCPC

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2023

Về việc chấn chỉnh công tác bảo vệ bí mật nhà nước, công tác đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng và việc thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn Tỉnh

Kính gửi:

- Thủ trưởng các sở, ngành Tỉnh;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

Thời gian qua, công tác bảo vệ bí mật nhà nước, đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng và chuyển đổi số được lãnh đạo các sở, ngành Tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố quan tâm chỉ đạo thực hiện theo đúng quy định. Tuy nhiên, qua kiểm tra việc thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước, công tác đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng và việc thực hiện chuyển đổi số năm 2023 đối với 19 sở, ngành Tỉnh¹ và 06 huyện² vẫn còn nhiều hạn chế, thiếu sót như:

(1) Chưa ban hành nội quy bảo vệ bí mật nhà nước, nội quy, quy chế, quy trình xử lý sự cố bảo mật và phục hồi hệ thống, kế hoạch chuyển đổi số năm 2023; một số văn bản bí mật nhà nước không có Phiếu đề xuất độ mật trình lãnh đạo duyệt ký văn bản xác định bí mật nhà nước và độ mật của bí mật nhà nước.

(2) Xác định bí mật nhà nước không căn cứ vào Danh mục bí mật nhà nước do Thủ tướng Chính phủ ban hành; chưa rà soát, phân loại bí mật nhà nước theo thời gian và độ mật đã được xác định trước ngày 01 tháng 01 năm 2019 để xác định thời hạn bảo vệ tương ứng theo từng cấp độ mật được quy định tại Điều 28 Luật Bảo vệ bí mật nhà nước.

(3) Sao, chụp bí mật nhà nước không đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền; chưa tiến hành ký nhận khi chuyển giao bí mật nhà nước cho các đơn vị, cá nhân nhận bí mật nhà nước; chưa có quyết định phân công cán bộ thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm công tác bảo vệ bí mật nhà nước; chưa trang bị đủ, đúng các loại mẫu dấu bảo mật và sổ sách phục vụ công tác bảo vệ bí mật nhà nước theo Thông tư số 24/2020/TT-BCA ngày 10 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công an.

(4) Truyền đưa văn bản bí mật nhà nước trên hệ thống mạng e-office, iDesk; soạn thảo, lưu trữ tài liệu bí mật nhà nước trên máy tính đang kết nối mạng internet; chưa trang bị máy tính để bàn không có kết nối mạng internet, mạng nội bộ để soạn thảo, lưu trữ tài liệu bí mật nhà nước; chưa trang bị máy tính sử dụng

¹ Ban Quản lý Khu kinh tế Tỉnh; Ban Quản lý Vườn quốc gia Tràm Chim; Bảo hiểm xã hội Tỉnh; Bưu điện Tỉnh; Cục Thi hành án dân sự Tỉnh; Cục Thống kê Tỉnh; Cục Thuế Tỉnh; Đài Phát thanh và Truyền hình; Kho bạc Nhà nước Tỉnh; Liên minh Hợp tác xã; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Đồng Tháp; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Giao thông vận tải; Sở Ngoại vụ; Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Tư pháp; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Xây dựng và Sở Y tế.

² Ủy ban nhân dân huyện Cao Lãnh, huyện Châu Thành, huyện Lai Vung, huyện Thanh Bình, huyện Tam Nông và huyện Hồng Ngự.

hệ điều hành, bộ công cụ văn phòng Microsoft Office bản quyền... dẫn đến nguy cơ lộ, lọt bí mật nhà nước, mất an toàn thông tin, an ninh mạng rất cao.

Nhằm chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, thiếu sót trên, đảm bảo thực hiện nghiêm túc, đúng quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, công tác đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng và thực hiện tốt việc chuyển đổi số trên địa bàn Tỉnh, Ủy ban nhân dân Tỉnh yêu cầu:

1. Thủ trưởng các đơn vị, địa phương tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về công tác bảo vệ bí mật nhà nước³; công tác đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng⁴ và chuyển đổi số⁵. Đồng thời, tăng cường giáo dục, chỉ đạo bộ phận chức năng thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn cho cán bộ, công chức nắm vững các quy định, nâng cao ý thức, trách nhiệm trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, công tác đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng và việc thực hiện chuyển đổi số.

Khi soạn thảo văn bản bí mật nhà nước, cán bộ soạn thảo phải căn cứ vào Danh mục bí mật nhà nước do Thủ tướng Chính phủ ban hành, để đề xuất độ mật. “Nơi nhận” phải thể hiện tên người soạn thảo, ký hiệu độ mật, số lượng bản phát hành, được phép hoặc không được phép sao chụp; khi sao, chụp bí mật nhà nước phải thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định số 26/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước; rà soát, gỡ bỏ tất cả các văn bản bí mật nhà nước đang lưu trữ trên máy tính có kết nối mạng internet; không truyền đưa văn bản, tài liệu có nội dung bí mật nhà nước trên các phương tiện thông tin, viễn thông trái quy định của pháp luật về cơ yếu.

Trang bị đầy đủ bộ dấu mật, sổ sách phục vụ công tác bảo vệ bí mật nhà nước theo Thông tư số 24/2020/TT-BCA ngày 10 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công an. Mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương trang bị ít nhất 01 máy tính để bàn không có kết nối mạng internet, mạng nội bộ để soạn thảo, lưu trữ tài liệu bí mật nhà nước và phải được kiểm tra an ninh, an toàn thông tin trước khi đưa vào sử dụng theo đúng quy định.

2. Sở Tài chính chủ trì, hướng dẫn cho các đơn vị, địa phương lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo việc thực hiện trang thiết bị phục vụ công tác bảo vệ bí mật nhà nước, an toàn thông tin, an ninh mạng.

³ Luật Bảo vệ bí mật nhà nước; Nghị định số 26/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ ban hành quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước; Thông tư số 24/2020/TT-BCA ngày 10/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành biểu mẫu sử dụng trong công tác bảo vệ bí mật nhà nước; Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 04/5/2020 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về tăng cường công tác bảo vệ bí mật nhà nước trong tình hình hiện nay; Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND ngày 11/10/2021 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn Tỉnh...

⁴ Luật An toàn thông tin mạng; Luật An ninh mạng; Kế hoạch số 237/KH-UBND ngày 25/10/2022 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về thực hiện Đề án “Đào tạo nguồn nhân lực an ninh mạng đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn Tỉnh; Kế hoạch số 355/KH-UBND ngày 25/10/2022 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về triển khai thực hiện Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với cách thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030 trên địa bàn Tỉnh; Quyết định số 927/QĐ-UBND-HC ngày 10/8/2018 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về ban hành Quy chế đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh; Công văn số 111/UBND-THVX ngày 23/3/2023 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm về an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm 2023...

⁵ Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 25/02/2022 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khóa XI về chuyển đổi số tỉnh Đồng Tháp; Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 16/3/2023 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Đồng Tháp năm 2023...

Xây dựng lộ trình và có kế hoạch đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác bảo vệ bí mật nhà nước, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng.

3. Các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an toàn thông tin, an ninh mạng, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và đến người dùng mạng ở địa phương về công tác đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ thông tin, dữ liệu cá nhân trước tác động xấu của internet, mạng xã hội; tăng cường duy trì và phát huy hơn nữa công tác phối hợp giữa các đơn vị, địa phương trong thực hiện bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng.

Chủ động rà soát, xây dựng cơ sở dữ liệu cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương. Trang bị phần mềm hệ điều hành thương mại và phần mềm soạn thảo có bản quyền cho các máy tính trong đơn vị. Cài đặt đầy đủ phần mềm phòng, chống mã độc do tình trạng cấp cho các máy tính; nâng cao tỷ lệ ký số 2 lớp trên phần mềm quản lý văn bản và điều hành. Thường xuyên theo dõi, tổng hợp các số liệu, đánh giá các chỉ tiêu thuộc lĩnh vực kinh tế số, xã hội số và chính quyền số.

Xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin đối với hệ thống trong cơ quan, đơn vị, địa phương.

4. Công an Tỉnh tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh tổ chức Hội nghị tập huấn nghiệp vụ công tác bảo vệ bí mật nhà nước cho lãnh đạo, công chức, viên chức thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước của các sở, ngành Tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

Các sở, ngành Tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố cử công chức, viên chức tham dự tập huấn đúng thành phần được triệu tập, hạn chế điều động, luân chuyển công chức kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ bảo vệ bí mật nhà nước để tạo sự ổn định, phát huy hiệu quả trong quá trình thực hiện; trường hợp buộc phải luân chuyển, điều động thì phải bàn giao, hướng dẫn lại cho công chức, viên chức khác, nếu phát sinh sai sót thì lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh.

5. Các cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra có biện pháp cụ thể tổ chức khắc phục sớm nhất các tồn tại đã nêu trong biên bản kiểm tra tại các đơn vị, địa phương, đồng thời tổ chức họp kiểm điểm, rút kinh nghiệm nghiêm túc đối với các đơn vị, cá nhân để xảy ra tồn tại, thiếu sót. Báo cáo kết quả khắc phục những hạn chế, thiếu sót về Thường trực Ban Chỉ đạo (qua Công an Tỉnh - Phòng An ninh chính trị nội bộ) **trước ngày 20 tháng 10 năm 2023.**

6. Công an Tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông duy trì kiểm tra đối với các cấp, các ngành trong tỉnh, nhằm phát hiện, chấn chỉnh kịp thời những sơ hở, thiếu sót trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về công tác bảo vệ bí mật nhà nước, công tác đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng và việc thực hiện chuyển đổi số. Tập huấn công tác bảo vệ bí mật nhà nước, công tác đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng và việc thực hiện chuyển đổi số cho các cơ quan, đơn vị, địa phương năm, thực hiện đúng quy định.

7. Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh đề nghị Ban Cơ yếu Chính phủ trang cấp USB phi chuẩn cho các sở, ngành Tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện phục vụ công tác chuyển giao tài liệu bí mật nhà nước theo đúng quy định.

8. Hàng năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương đưa kết quả thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước vào chỉ tiêu nhiệm vụ công tác năm và là một trong những tiêu chí bình xét thi đua cuối năm của các tập thể, cá nhân thuộc cơ quan, đơn vị, địa phương.

9. Giao Công an Tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chỉ đạo này; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, báo cáo về trên theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND Tỉnh;
- CT, PCT/UBND Tỉnh;
- Lãnh đạo VP/UBND Tỉnh;
- Công an Tỉnh;
- Lưu: VT, NCPC(CT).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Thiện Nghĩa